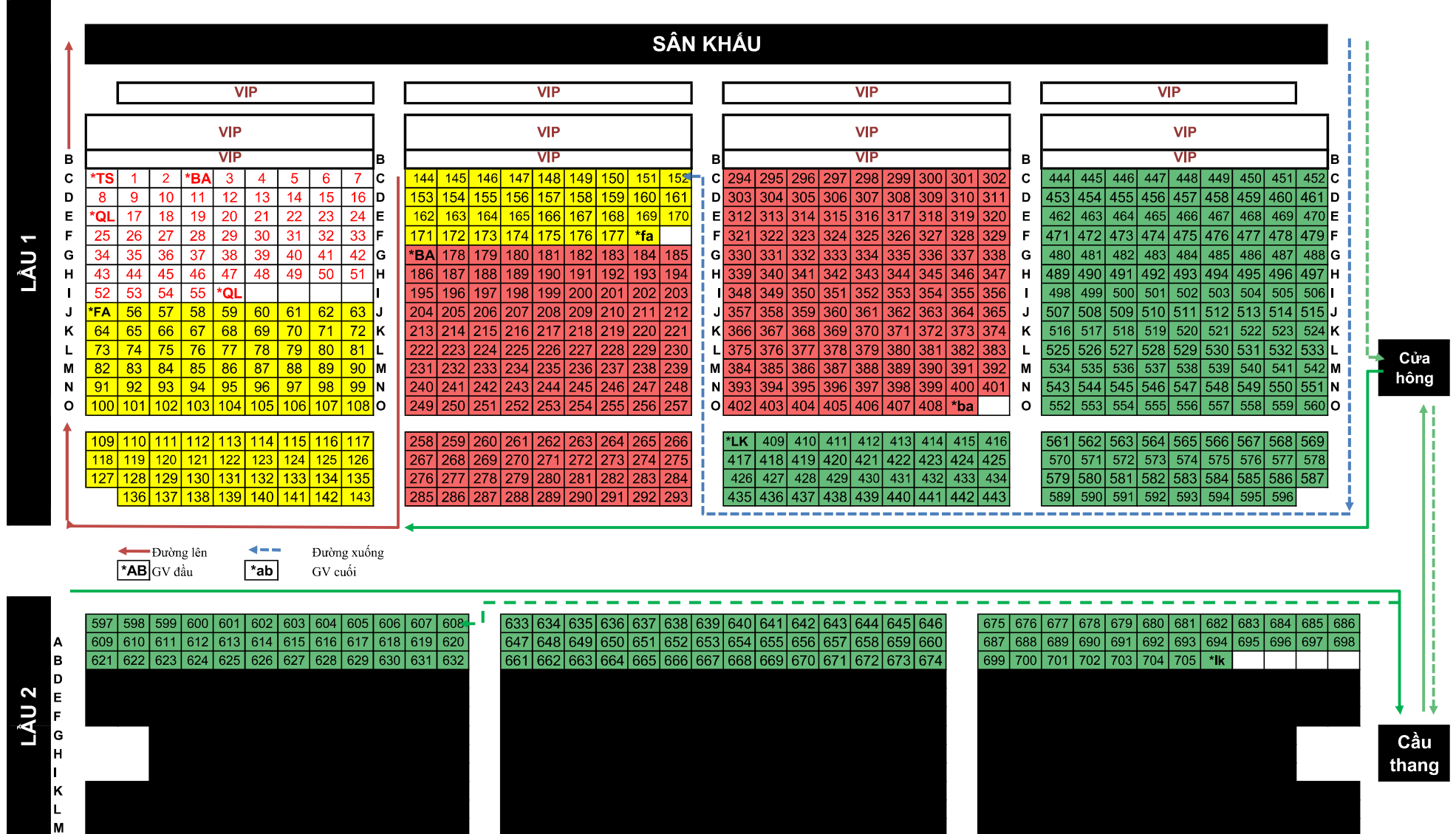


SƠ ĐỒ BỐ TRÍ CHỖ NGỒI SINH VIÊN TỐT NGHIỆP NĂM HỌC 2022 - 2023 (NGÀY 2)



STT	MSSV	Họ tên	Ngành	Khoa	Huy chương
1	PBAIU17003	Phạm Thái Ngọc	Tiến sĩ Quản trị Kinh doanh	SĐH	Tiến sĩ
2	PBAIU18004	Đỗ Thanh Tùng	Tiến sĩ Quản trị Kinh doanh	SĐH	Tiến sĩ
3	MBAIU21016	Ninh Thị Trang	Quản trị Kinh doanh	SĐH	HCV, NCKH
4	MBAIU20029	Huỳnh Nhật Như Vy	Quản trị Kinh doanh	SĐH	HCB
5	MBAIU18002	Nguyễn Trí Dũng	Quản trị Kinh doanh	SĐH	
6	MBAIU19009	Nguyễn Xuân Long	Quản trị Kinh doanh	SĐH	
7	MBAIU19022	Trần Phương Bảo Uyên	Quản trị Kinh doanh	SĐH	
8	MBAIU19005	Âu Huệ Hằng	Quản trị Kinh doanh	SĐH	
9	MBAIU19021	Nguyễn Đức Trường	Quản trị Kinh doanh	SĐH	
10	MBAIU20011	Ngô Nhật Tân	Quản trị Kinh doanh	SĐH	
11	MBAIU20018	Tăng Ngọc Khánh Linh	Quản trị Kinh doanh	SĐH	
12	MBAIU20023	Nông Thị Ngọc Quyên	Quản trị Kinh doanh	SĐH	
13	MBAIU21001	Phạm Thị Thu Hà	Quản trị Kinh doanh	SĐH	
14	MBAIU21012	Nguyễn Đăng Tấn	Quản trị Kinh doanh	SĐH	
15	MBAIU21014	Mã Quang Thịnh	Quản trị Kinh doanh	SĐH	
16	MBAIU21015	Từ Nguyễn Nhật Thy	Quản trị Kinh doanh	SĐH	
17	MPMIU20033	Nguyễn Nhơn Phú	Quản lý công	SĐH	HCV
18	MPMIU20039	Bùi Nguyễn Bảo Trân	Quản lý Công	SĐH	HCB
19	MPMIU18008	Huỳnh Duy Hải	Quản lý công	SĐH	
20	MPMIU18031	Đào Hương Quỳnh	Quản lý Công	SĐH	
21	MPMIU18041	Nguyễn Thị Linh Thi	Quản lý Công	SĐH	
22	MPMIU18049	Hoàng Thị Khánh Vân	Quản lý Công	SĐH	
23	MPMCO19008	Nguyễn Văn Mến	Quản lý công	SĐH	
24	MPMCO19010	Trương Phạm Lan Phương	Quản lý công	SĐH	
25	MPMCO19015	Nguyễn Thị Thu Trang	Quản lý Công	SĐH	
26	MPMBT19013	Lê Văn Sang	Quản lý Công	SĐH	
27	MPMIU19002	Bùi Việt Cường	Quản lý Công	SĐH	
28	MPMIU19015	Lê Thị Tuyết Mai	Quản lý Công	SĐH	
29	MPMIU19019	Bùi Trọng Nghĩa	Quản lý Công	SĐH	
30	MPMIU20001	Vũ Thị Minh Hải	Quản lý Công	SĐH	
31	MPMIU20003	Hồ Thị Luân	Quản lý Công	SĐH	
32	MPMIU20005	Trần Thị Kiều Nương	Quản lý công	SĐH	
33	MPMIU20007	Nguyễn Thị Minh Phượng	Quản lý công	SĐH	
34	MPMIU20009	Đặng Mỹ Quỳnh	Quản lý Công	SĐH	
35	MPMIU20010	Hồ Thị Ngọc Quỳnh	Quản lý công	SĐH	
36	MPMIU20011	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Quản lý Công	SĐH	
37	MPMIU20012	Nguyễn Văn Thọ	Quản lý Công	SĐH	
38	MPMIU20015	Phạm Thị Sơn Trà	Quản lý Công	SĐH	
39	MPMIU20016	Nguyễn Thị KimTrâm	Quản lý công	SĐH	
40	MPMIU20020	Mai Vương	Quản lý công	SĐH	
41	MPMIU20022	Nguyễn Nhật Bằng	Quản lý Công	SĐH	
42	MPMIU20027	Ngô Thị Hương	Quản lý công	SĐH	
43	MPMIU20034	Huỳnh Văn Quang	Quản lý Công	SĐH	
44	MPMIU20040	Huỳnh Thanh Tùng	Quản lý Công	SĐH	
45	MPMIU18001	Trần Trâm Anh	Quản lý Công	SĐH	
46	MPMIU18046	Lê Nguyễn Quỳnh Trân	Quản lý Công	SĐH	
47	MPMBT19001	Dương Quốc Giang	Quản lý Công	SĐH	
48	MPMBT19003	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Quản lý Công	SĐH	
49	MPMBT19008	Nguyễn Thị Trao	Quản lý Công	SĐH	
50	MPMBT19012	Trần Hoàng Nhựt	Quản lý Công	SĐH	
51	MPMCO19019	Lê Thị Bạch Tuyết	Quản lý Công	SĐH	
52	MPMCO19022	Võ Thị Thùy Trang	Quản lý Công	SĐH	
53	MPMIU20026	Lương Đăng Hiếu	Quản lý Công	SĐH	
54	MPMIU20035	Trần Thị Kim Quy	Quản lý Công	SĐH	
55	MPMIU20036	Đỗ Thành Tài	Quản lý Công	SĐH	
56	BAFNIU19028	Lê Đỗ Mai Oanh	Finance and Banking	EFA	HCV

STT	MSSV	Họ tên	Ngành	Khoa	Huy chương
57	BAFNIU19012	Trương Thanh Hoa	Finance and Banking	EFA	HCB
58	BAFNIU19021	Tào Minh Ngọc	Finance and Banking	EFA	HCB
59	BAACIU19034	Nguyễn Thị Hương Giang	Accounting	EFA	
60	BAACIU19035	Bùi Nguyễn Quỳnh Giang	Accounting	EFA	
61	BAACIU19011	Nguyễn Thị Khánh Hà	Accounting	EFA	
62	BAACIU19003	Lê Thị Nhật Linh	Accounting	EFA	
63	BAACIU19017	Nguyễn Ngọc Thảo Minh	Accounting	EFA	
64	BAACIU19004	Trần Bảo Ngọc	Accounting	EFA	
65	BAACIU19006	Đỗ Mai Thi	Accounting	EFA	
66	BAACIU19031	Lâm Ái Vy	Accounting	EFA	
67	BAFNIU18217	Hoàng Phúc Thiên Ân	Finance and Banking	EFA	
68	BAFNIU18012	Mai Tuấn Anh	Finance and Banking	EFA	
69	BAFNIU18014	Phạm Ngọc Minh Anh	Finance and Banking	EFA	
70	BAFNIU18208	Hoàng Thị Lan Anh	Finance and Banking	EFA	
71	BAFNIU19001	Lâm Hoàn Phương Anh	Finance and Banking	EFA	
72	BAFNIU19002	Đỗ Minh Anh	Finance and Banking	EFA	
73	BAFNIU19003	Mai Ngọc Phương Anh	Finance and Banking	EFA	
74	BAFNIU19052	Hồ Mai Anh	Finance and Banking	EFA	
75	BAFNIU19057	Hoàng Kim Anh	Finance and Banking	EFA	
76	BAFNIU18235	Trương Trần Ngọc Ánh	Finance and Banking	EFA	
77	BAFNIU19004	Nguyễn Ngọc Gia Bảo	Finance and Banking	EFA	
78	BAFNIU18257	Phạm Trần Bảo Châu	Finance and Banking	EFA	
79	BAFNIU19005	Nguyễn Võ Minh Châu	Finance and Banking	EFA	
80	BAFNIU18018	Đào Linh Chi	Finance and Banking	EFA	
81	BAFNIU18278	Phạm Lê Ngọc Diệp	Finance and Banking	EFA	
82	BAFNIU18254	Nguyễn Chính Đông	Finance and Banking	EFA	
83	BAFNIU18242	Nguyễn Thị Minh Đức	Finance and Banking	EFA	
84	BAFNIU19071	Nguyễn Quốc Dũng	Finance and Banking	EFA	
85	BAFNIU18207	Băng Ngọc Yên Duy	Finance and Banking	EFA	
86	BAFNIU18220	Võ Hoàng Duy	Finance and Banking	EFA	
87	BAFNIU19007	Nguyễn Đức Duy	Finance and Banking	EFA	
88	BAFNIU19008	Phạm Khánh Duy	Finance and Banking	EFA	
89	BAFNIU19074	Hứa Nữ Kim Duyên	Finance and Banking	EFA	
90	BAFNIU18222	Nguyễn Sơn Trà Giang	Finance and Banking	EFA	
91	BAFNIU18264	Nguyễn Hương Giang	Finance and Banking	EFA	
92	BAFNIU19010	Nhữ Thu Hà	Finance and Banking	EFA	
93	BAFNIU19011	Trịnh Gia Hân	Finance and Banking	EFA	
94	BAFNIU19079	Nguyễn Gia Hân	Finance and Banking	EFA	
95	BAFNIU19081	Nguyễn Thị Thu Hằng	Finance and Banking	EFA	
96	BAFNIU18031	Trần Minh Hạnh	Finance and Banking	EFA	
97	BAFNIU18272	Nguyễn Lê Trọng Hiếu	Finance and Banking	EFA	
98	BAFNIU18033	Nguyễn Thị Hoài	Finance and Banking	EFA	
99	BAFNIU18194	Trần Sỹ Hoàng	Finance and Banking	EFA	
100	BAFNIU19091	Thân Vũ Quỳnh Hương	Finance and Banking	EFA	
101	BAFNIU18274	Hoàng Huy	Finance and Banking	EFA	
102	BAFNIU19094	Nguyễn Gia Huy	Finance and Banking	EFA	
103	BAFNIU18045	Lê Nguyễn Duy Khang	Finance and Banking	EFA	
104	BAFNIU18291	Trần Mai Khanh	Finance and Banking	EFA	
105	BAFNIU19015	Phạm Đăng Khoa	Finance and Banking	EFA	
106	BAFNIU19101	Đỗ Lê Đăng Khoa	Finance and Banking	EFA	
107	BAFNIU19212	Trần Hoàng Tú Khuê	Finance and Banking	EFA	
108	BAFNIU18052	Hà Trung Kiên	Finance and Banking	EFA	
109	BAFNIU19016	Bùi Tú Lan	Finance and Banking	EFA	
110	BAFNIU18062	Nguyễn Thị Thùy Linh	Finance and Banking	EFA	
111	BAFNIU18063	Đỗ Thị Trúc Linh	Finance and Banking	EFA	
112	BAFNIU18288	Lê Thị Mỹ Linh	Finance and Banking	EFA	

STT	MSSV	Họ tên	Ngành	Khoa	Huy chương
113	BAFNIU19017	Nguyễn Văn Linh	Finance and Banking	EFA	
114	BAFNIU19108	Nguyễn Hoài Lộc	Finance and Banking	EFA	
115	BAFNIU18067	Tôn Thất Phi Long	Finance and Banking	EFA	
116	BAFNIU18241	Trần Thị Thanh Mai	Finance and Banking	EFA	
117	BAFNIU19110	Trần Thị Hoàng Mai	Finance and Banking	EFA	
118	BAFNIU18225	Trần Công Minh	Finance and Banking	EFA	
119	BAFNIU18252	Trần Thị Mơ	Finance and Banking	EFA	
120	BAFNIU18233	Quách Mỹ Nghi	Finance and Banking	EFA	
121	BAFNIU18082	Trần Bích Ngọc	Finance and Banking	EFA	
122	BAFNIU18250	Điền Hồ Tiên Ngọc	Finance and Banking	EFA	
123	BAFNIU19019	Thân Mai Ngọc	Finance and Banking	EFA	
124	BAFNIU19024	Nguyễn Thị Hồng Nguyệt	Finance and Banking	EFA	
125	BAFNIU19026	Huỳnh Nguyên Nhật	Finance and Banking	EFA	
126	BAFNIU18091	Hồ Hạnh Nhi	Finance and Banking	EFA	
127	BAFNIU19130	Ngô Hạ Nhi	Finance and Banking	EFA	
128	BAFNIU19133	Phạm Hoàng Nhi	Finance and Banking	EFA	
129	BAFNIU19134	Nguyễn Huỳnh Yến Nhi	Finance and Banking	EFA	
130	BAFNIU18247	Chung Thị Thanh Như	Finance and Banking	EFA	
131	BAFNIU18096	Trịnh Thị Cẩm Nhung	Finance and Banking	EFA	
132	BAFNIU19140	Phan Ngọc Phi	Finance and Banking	EFA	
133	BAFNIU15026	Đoàn Võ Phi Phụng	Finance and Banking	EFA	
134	BAFNIU18108	Nguyễn Lê Nam Phương	Finance and Banking	EFA	
135	BAFNIU18240	Nguyễn Hoàng Hải Phương	Finance and Banking	EFA	
136	BAFNIU19145	Vũ Lan Phương	Finance and Banking	EFA	
137	BAFNIU15064	Lý Tiểu Quân	Finance and Banking	EFA	
138	BAFNIU19151	Võ Thị Kim Quyên	Finance and Banking	EFA	
139	BAFNIU15029	Dương Thành Tâm	Finance and Banking	EFA	
140	BAFNIU15189	Lê Thị Anh Tâm	Finance and Banking	EFA	
141	BAFNIU19211	Đinh Quốc Thái	Finance and Banking	EFA	
142	BAFNIU18125	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Finance and Banking	EFA	
143	BAFNIU18126	Phan Lê Phương Thảo	Finance and Banking	EFA	
144	BAFNIU19030	Nguyễn Hương Thảo	Finance and Banking	EFA	
145	BAFNIU19161	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Finance and Banking	EFA	
146	BAFNIU19165	Ngô Diệu Thi	Finance and Banking	EFA	
147	BAFNIU18131	Lê Quốc Thịnh	Finance and Banking	EFA	
148	BAFNIU18227	Vũ Hoàng Linh Thư	Finance and Banking	EFA	
149	BAFNIU18286	Mai Thị Anh Thư	Finance and Banking	EFA	
150	BAFNIU19170	Tô Anh Thư	Finance and Banking	EFA	
151	BAFNIU19033	Hồ Như Hoài Thương	Finance and Banking	EFA	
152	BAFNIU15163	Trịnh Thị Ngọc Thúy	Finance and Banking	EFA	
153	BAFNIU19034	Phạm Ngọc Minh Thùy	Finance and Banking	EFA	
154	BAFNIU19178	Nguyễn Thị Minh Thy	Finance and Banking	EFA	
155	BAFNIU19179	Đỗ Ngọc Mai Thy	Finance and Banking	EFA	
156	BAFNIU19035	Trần Thủy Tiên	Finance and Banking	EFA	
157	BAFNIU19036	Trần Thủy Tiên	Finance and Banking	EFA	
158	BAFNIU18143	Võ Hoàng Toàn	Finance and Banking	EFA	
159	BAFNIU18148	Lê Bảo Trân	Finance and Banking	EFA	
160	BAFNIU18295	Phù Huệ Trang	Finance and Banking	EFA	
161	BAFNIU19185	Nguyễn Võ Thiên Trang	Finance and Banking	EFA	
162	BAFNIU19186	Trần Hạnh Trang	Finance and Banking	EFA	
163	BAFNIU18154	Trần Vĩnh Trí	Finance and Banking	EFA	
164	BAFNIU19037	Dương Trần Hoàng Trinh	Finance and Banking	EFA	
165	BAFNIU19197	Nguyễn Thọ Anh Tú	Finance and Banking	EFA	
166	BAFNIU19213	Đoàn Thanh Tùng	Finance and Banking	EFA	
167	BAFNIU18267	Lê Nguyễn Thanh Tuyền	Finance and Banking	EFA	
168	BAFNIU18162	Lê Thị Nhã Uyên	Finance and Banking	EFA	

STT	MSSV	Họ tên	Ngành	Khoa	Huy chương
169	BAFNIU18163	Phùng Phương Uyên	Finance and Banking	EFA	
170	BAFNIU16086	Nguyễn Cao Khánh Vy	Finance and Banking	EFA	
171	BAFNIU18178	Đinh Trang Vy	Finance and Banking	EFA	
172	BAFNIU18193	Nguyễn Kiều Vy	Finance and Banking	EFA	
173	BAFNIU18226	Phạm Hồng Vy	Finance and Banking	EFA	
174	BAFNIU18269	Nguyễn Ngọc Thảo Vy	Finance and Banking	EFA	
175	BAFNIU19041	Kiều Thanh Xuân	Finance and Banking	EFA	
176	BAFNIU18182	Huỳnh Ngọc Hải Yến	Finance and Banking	EFA	
177	BAFNIU19210	Nguyễn Thanh Hải Yến	Finance and Banking	EFA	
178	BABAIU19400	Phạm Thị Lan Anh	Business Administration	BA	HCV
179	BABAIU19004	Võ Nguyễn Hoài An	Business Administration	BA	HCB
180	BABAIU19011	Phạm Quế Anh	Business Administration	BA	HCB
181	BABAIU19125	Nguyễn Thị Châu Anh	Business Administration	BA	HCB
182	BABAIU19040	Thân Ngọc Khánh	Business Administration	BA	HCB
183	BABAIU19090	Nguyễn Thái Thanh	Business Administration	BA	HCB
184	BABAIU18001	Nguyễn Ngọc Vĩnh An	Business Administration	BA	
185	BABAIU19003	Trịnh Thị Thúy An	Business Administration	BA	
186	BABAIU18007	Huỳnh Dương Mỹ Anh	Business Administration	BA	
187	BABAIU18013	Nguyễn Trương Minh Anh	Business Administration	BA	
188	BABAIU18016	Đặng Thảo Vân Anh	Business Administration	BA	
189	BABAIU18017	Võ Đại Tiến Anh	Business Administration	BA	
190	BABAIU18399	Nguyễn Trần Nguyên Anh	Business Administration	BA	
191	BABAIU19006	Nguyễn Vũ Vân Anh	Business Administration	BA	
192	BABAIU19007	Nguyễn Đặng Trâm Anh	Business Administration	BA	
193	BABAIU19008	Huỳnh Mai Anh	Business Administration	BA	
194	BABAIU19009	Nguyễn Quỳnh Anh	Business Administration	BA	
195	BABAIU19124	Lâm Ngọc Phương Anh	Business Administration	BA	
196	BABAIU19128	Nguyễn Thị Hải Anh	Business Administration	BA	
197	BABAIU19129	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	Business Administration	BA	
198	BABAIU19012	Hồ Nguyệt Anh	Business Administration	BA	
199	BABAIU19135	Vương Thị Ngọc Ánh	Business Administration	BA	
200	BABAIU19013	Lê Hoàng Bảo	Business Administration	BA	
201	BABAIU18026	Đỗ Quang Thái Bình	Business Administration	BA	
202	BABAIU19140	Vũ Thúy Cẩm	Business Administration	BA	
203	BABAIU18028	Võ Thanh Châu	Business Administration	BA	
204	BABAIU19146	Nguyễn Thị Linh Đan	Business Administration	BA	
205	BABAIU15275	Ngô Hải Đăng	Business Administration	BA	
206	BABAIU18032	Cổ Quỳnh Dao	Business Administration	BA	
207	BABAIU19018	Trịnh Nguyễn Anh Đào	Business Administration	BA	
208	BABAIU18033	Trần Thành Đạt	Business Administration	BA	
209	BABAIU19019	Lê Phương Hạ Di	Business Administration	BA	
210	BABAIU19020	Võ Khải Điền	Business Administration	BA	
211	BABAIU15296	Huỳnh Nhã Đình	Business Administration	BA	
212	BABAIU19156	Thiều Quang Đông	Business Administration	BA	
213	BABAIU19021	Đỗ Huỳnh Đức	Business Administration	BA	
214	BABAIU19158	Huỳnh Ngọc Đức	Business Administration	BA	
215	BABAIU19159	Mạc Phương Dung	Business Administration	BA	
216	BABAIU19165	Nguyễn Diễm Thùy Dương	Business Administration	BA	
217	BABAIU19022	Nguyễn Khánh Duy	Business Administration	BA	
218	BABAIU19168	Đinh Hải Duy	Business Administration	BA	
219	BABAIU19023	Lương Kiều Duyên	Business Administration	BA	
220	BABAIU19024	Nguyễn Thùy Mỹ Duyên	Business Administration	BA	
221	BABAIU16227	Vũ Thị Hương Giang	Business Administration	BA	
222	BABAIU18044	Phạm Hương Giang	Business Administration	BA	
223	BABAIU18045	Lê Trường Giang	Business Administration	BA	
224	BABAIU19026	Nguyễn Khương Giang	Business Administration	BA	

STT	MSSV	Họ tên	Ngành	Khoa	Huy chương
225	BABAIU19173	Nguyễn Thái Văn Giang	Business Administration	BA	
226	BABAIU19176	Nguyễn Hạ Giang	Business Administration	BA	
227	BABAIU19398	Nguyễn Hữu Ngân Hà	Business Administration	BA	
228	BABAIU17087	Nguyễn Phạm Bảo Hân	Business Administration	BA	
229	BABAIU18293	Huỳnh Trần Gia Hân	Business Administration	BA	
230	BABAIU19028	Đỗ Hà Bảo Hân	Business Administration	BA	
231	BABAIU19029	Nguyễn Bảo Hân	Business Administration	BA	
232	BABAIU19182	Vàng Hoàng Hân	Business Administration	BA	
233	BABAIU19184	Nguyễn Hồng Hân	Business Administration	BA	
234	BABAIU19030	Nguyễn Thị Thanh Hằng	Business Administration	BA	
235	BABAIU18381	Lê Hồng Hạnh	Business Administration	BA	
236	BABAIU19187	Phan Mai Hồng Hạnh	Business Administration	BA	
237	BABAIU19031	Phạm Kim Hiếu	Business Administration	BA	
238	BABAIU19189	Phan Trung Hiếu	Business Administration	BA	
239	BABAIU19191	Trần Ngọc Thái Hòa	Business Administration	BA	
240	BABAIU18060	Vũ Quốc Hưng	Business Administration	BA	
241	BABAIU17127	Mai Tôn Thiên Hương	Business Administration	BA	
242	BABAIU19200	Đỗ Ngọc Hương	Business Administration	BA	
243	BABAIU16035	Lê Nam Bảo Huy	Business Administration	BA	
244	BABAIU19203	Ngô Lộc Huy	Business Administration	BA	
245	BABAIU18067	Cáp Thị Huyền	Business Administration	BA	
246	BABAIU18341	Diêm Thị Ngọc Huyền	Business Administration	BA	
247	BABAIU19035	Nguyễn Lâm Thanh Huyền	Business Administration	BA	
248	BABAIU19209	Ngô Thị Diệu Huyền	Business Administration	BA	
249	BABAIU19211	Nguyễn Việt Minh Khang	Business Administration	BA	
250	BABAIU18271	Đoàn Ngọc Vân Khanh	Business Administration	BA	
251	BABAIU19038	Nguyễn Mai Khanh	Business Administration	BA	
252	BABAIU19039	Chu Vân Khanh	Business Administration	BA	
253	BABAIU18075	Phan Võ Nguyên Khánh	Business Administration	BA	
254	BABAIU17128	Nguyễn Minh Khoa	Business Administration	BA	
255	BABAIU18079	Trương Nhật Khoa	Business Administration	BA	
256	BABAIU19042	Châu Dương Tiến Khoa	Business Administration	BA	
257	BABAIU18336	Nguyễn Hoàn Bảo Khuyến	Business Administration	BA	
258	BABAIU18085	Đào Ngọc Vân Lam	Business Administration	BA	
259	BABAIU18088	Hứa Ngọc Nghi Lâm	Business Administration	BA	
260	BABAIU18090	Phan Thị Mỹ Linh	Business Administration	BA	
261	BABAIU18091	Dương Phan Yến Linh	Business Administration	BA	
262	BABAIU18092	Dương Khánh Linh	Business Administration	BA	
263	BABAIU18095	Trần Khánh Linh	Business Administration	BA	
264	BABAIU18099	Đặng Lê Thùy Linh	Business Administration	BA	
265	BABAIU18275	Nguyễn Phạm Thùy Linh	Business Administration	BA	
266	BABAIU19224	Nguyễn Thùy Linh	Business Administration	BA	
267	BABAIU19047	Trần Nguyễn Như Lộc	Business Administration	BA	
268	BABAIU18109	Huỳnh Ngọc Long	Business Administration	BA	
269	BABAIU19049	Hoàng Vũ Phi Long	Business Administration	BA	
270	BABAIU19229	Chung Chí Lương	Business Administration	BA	
271	BABAIU19052	Trần Vũ Trúc Ly	Business Administration	BA	
272	BABAIU19230	Nguyễn Hoàng Thiên Lý	Business Administration	BA	
273	BABAIU18115	Huỳnh Ngọc Mai	Business Administration	BA	
274	BABAIU19055	Trần Ngọc Xuân Mai	Business Administration	BA	
275	BABAIU19232	Nguyễn Ngọc Trúc Mai	Business Administration	BA	
276	BABAIU18119	Trần Bùi Công Minh	Business Administration	BA	
277	BABAIU18120	Võ Đặng Tuấn Minh	Business Administration	BA	
278	BABAIU18328	Lưu Quang Minh	Business Administration	BA	
279	BABAIU19059	Nguyễn Nhật Minh	Business Administration	BA	
280	BABAIU19233	Nguyễn Hoàng Bình Minh	Business Administration	BA	

STT	MSSV	Họ tên	Ngành	Khoa	Huy chương
281	BABAIU19235	Nguyễn Hoàng Tuyết Minh	Business Administration	BA	
282	BABAIU19061	Quách Phương My	Business Administration	BA	
283	BABAIU19239	Nguyễn Thùy My	Business Administration	BA	
284	BABAIU19242	Phạm Thị Ngà	Business Administration	BA	
285	BABAIU18128	Đặng Võ Xuân Ngân	Business Administration	BA	
286	BABAIU18321	Lê Hiếu Ngân	Business Administration	BA	
287	BABAIU19062	Phạm Vũ Thiên Ngân	Business Administration	BA	
288	BABAIU19063	Nguyễn Thị Thúy Ngân	Business Administration	BA	
289	BABAIU19243	Nguyễn Bùi Hoàng Ngân	Business Administration	BA	
290	BABAIU19245	Trần Hoàn Hạnh Ngân	Business Administration	BA	
291	BABAIU19247	Phan Thu Ngân	Business Administration	BA	
292	BABAIU17129	Phạm Vũ Hồng Ngọc	Business Administration	BA	
293	BABAIU18136	Huỳnh Như Ngọc	Business Administration	BA	
294	BABAIU19065	Lê Nguyễn Khánh Ngọc	Business Administration	BA	
295	BABAIU19067	Nguyễn Huỳnh Như Ngọc	Business Administration	BA	
296	BABAIU19250	Nguyễn Như Ngọc	Business Administration	BA	
297	BABAIU19251	Lê Trần Bảo Ngọc	Business Administration	BA	
298	BABAIU19252	Nguyễn Lê Yến Ngọc	Business Administration	BA	
299	BABAIU19255	Trần Phương Bảo Ngọc	Business Administration	BA	
300	BABAIU19068	Lâm Dương Khang Nguyên	Business Administration	BA	
301	BABAIU19261	Tia Nguyễn Khánh Nguyên	Business Administration	BA	
302	BABAIU18148	Lê Hoàng Phương Nhi	Business Administration	BA	
303	BABAIU18151	Nguyễn Thị Yến Nhi	Business Administration	BA	
304	BABAIU18364	Nguyễn Phương Nhi	Business Administration	BA	
305	BABAIU18389	Phan Bội Nhi	Business Administration	BA	
306	BABAIU19070	Huỳnh Nguyễn Thảo Nhi	Business Administration	BA	
307	BABAIU19072	Võ Hà Nhi	Business Administration	BA	
308	BABAIU19273	Nguyễn Phan Hiếu Nhi	Business Administration	BA	
309	BABAIU19274	Nguyễn Xuân Lan Nhi	Business Administration	BA	
310	BABAIU19277	Lâm Tuyết Nhi	Business Administration	BA	
311	BABAIU18315	Nguyễn Lương Bích Như	Business Administration	BA	
312	BABAIU19278	Đặng Giang Bảo Như	Business Administration	BA	
313	BABAIU19279	Trần Gia Như	Business Administration	BA	
314	BABAIU18359	Đặng Lê Phương Nhung	Business Administration	BA	
315	BABAIU19073	Trương Tuyết Nhung	Business Administration	BA	
316	BABAIU19284	Cao Nguyễn Hồng Nhung	Business Administration	BA	
317	BABAIU18168	Hồ Sĩ Phúc	Business Administration	BA	
318	BABAIU18388	Bùi Nguyễn Thiên Phúc	Business Administration	BA	
319	BABAIU19074	Nguyễn Bảo Phúc	Business Administration	BA	
320	BABAIU19075	Ngô Thị Tâm Phúc	Business Administration	BA	
321	BABAIU19289	Medina Lê Phúc	Business Administration	BA	
322	BABAIU18170	Đặng Uyên Phương	Business Administration	BA	
323	BABAIU19078	Lê Nguyên Thanh Phương	Business Administration	BA	
324	BABAIU19294	Lương Mỹ Phương	Business Administration	BA	
325	BABAIU19297	Nguyễn Thị Yến Phương	Business Administration	BA	
326	BABAIU18354	Nguyễn Ngọc Trúc Quyên	Business Administration	BA	
327	BABAIU19299	Dương Thái Thanh Quyên	Business Administration	BA	
328	BABAIU19300	Trần Nguyễn Nhật Quyên	Business Administration	BA	
329	BABAIU19081	Nguyễn Thanh Thượng Quyên	Business Administration	BA	
330	BABAIU17001	Phan Vũ Diễm Quỳnh	Business Administration	BA	
331	BABAIU19084	Nguyễn Trương Như Quỳnh	Business Administration	BA	
332	BABAIU19303	Nguyễn Sỹ Nhật Quỳnh	Business Administration	BA	
333	BABAIU19305	Lê Thị Thúy Quỳnh	Business Administration	BA	
334	BABAIU19085	Phạm Ngọc Y Sa	Business Administration	BA	
335	BABAIU18373	Nguyễn Thái Sơn	Business Administration	BA	
336	BABAIU19309	Trần Ngọc Thanh Tâm	Business Administration	BA	

STT	MSSV	Họ tên	Ngành	Khoa	Huy chương
337	BABAIU19396	Lê Trọng Tấn	Business Administration	BA	
338	BABAIU17132	Đặng Nguyên Thái	Business Administration	BA	
339	BABAIU18187	Lý Phương Thanh	Business Administration	BA	
340	BABAIU19092	Trần Đức Thành	Business Administration	BA	
341	BABAIU19093	Phan Chí Thành	Business Administration	BA	
342	BABAIU18193	Nguyễn Trần Thanh Thảo	Business Administration	BA	
343	BABAIU18383	Tô Thị Phương Thảo	Business Administration	BA	
344	BABAIU19094	Đỗ Thị Thanh Thảo	Business Administration	BA	
345	BABAIU19319	Phạm Thị Thu Thảo	Business Administration	BA	
346	BABAIU19322	Phan Thùy Phương Thảo	Business Administration	BA	
347	BABAIU19323	Lê Thị Thiên Thảo	Business Administration	BA	
348	BABAIU18196	Trần Minh Thiện	Business Administration	BA	
349	BABAIU17082	Nguyễn Đăng Thư	Business Administration	BA	
350	BABAIU18200	Ngô Anh Thư	Business Administration	BA	
351	BABAIU18382	Phan Minh Thư	Business Administration	BA	
352	BABAIU19096	Nguyễn Anh Thư	Business Administration	BA	
353	BABAIU19097	Tạ Thị Anh Thư	Business Administration	BA	
354	BABAIU19330	Phạm Anh Thư	Business Administration	BA	
355	BABAIU19332	Tạ Minh Thư	Business Administration	BA	
356	BABAIU18204	Đinh Thị Thanh Thủy	Business Administration	BA	
357	BABAIU19336	Trần An Thủy	Business Administration	BA	
358	BABAIU19399	Phạm Ngô Hồng Thủy	Business Administration	BA	
359	BABAIU18205	Bùi Nguyễn Mai Thy	Business Administration	BA	
360	BABAIU19100	Võ Hồng Thy	Business Administration	BA	
361	BABAIU19101	Phạm Ngọc Bảo Thy	Business Administration	BA	
362	BABAIU19338	Nguyễn Lữ Minh Thy	Business Administration	BA	
363	BABAIU19339	Nguyễn Trần Thùy Tiên	Business Administration	BA	
364	BABAIU15254	Trương Tú Trâm	Business Administration	BA	
365	BABAIU19340	Nguyễn Bảo Trâm	Business Administration	BA	
366	BABAIU19341	Hồ Ngọc Mai Trâm	Business Administration	BA	
367	BABAIU18212	Đỗ Phùng Bảo Trân	Business Administration	BA	
368	BABAIU18291	Trần Tuệ Trân	Business Administration	BA	
369	BABAIU19102	Nguyễn Hoàng Bảo Trân	Business Administration	BA	
370	BABAIU19105	Nguyễn Ngọc Mai Trân	Business Administration	BA	
371	BABAIU18220	Phạm Minh Trang	Business Administration	BA	
372	BABAIU18221	Võ Thị Kiều Trang	Business Administration	BA	
373	BABAIU18306	Nguyễn Thị Linh Trang	Business Administration	BA	
374	BABAIU18309	Phạm Nguyễn Phương Tran	Business Administration	BA	
375	BABAIU19106	Phạm Ngọc Thùy Trang	Business Administration	BA	
376	BABAIU17145	Phạm Minh Trí	Business Administration	BA	
377	BABAIU19107	Trần Hoàng Thanh Trúc	Business Administration	BA	
378	BABAIU19350	Võ Ngân Trúc	Business Administration	BA	
379	BABAIU19351	Trần Lý Thanh Trúc	Business Administration	BA	
380	BABAIU19352	Lê Thị Ngọc Trúc	Business Administration	BA	
381	BABAIU18227	Trần Đỗ Quang Trung	Business Administration	BA	
382	BABAIU19108	Phan Thanh Trung	Business Administration	BA	
383	BABAIU18229	Trần Lữ Anh Tú	Business Administration	BA	
384	BABAIU19357	Nguyễn Phương Tú	Business Administration	BA	
385	BABAIU19112	Vương Gia Tuấn	Business Administration	BA	
386	BABAIU18240	Trần Thị Ty Ty	Business Administration	BA	
387	BABAIU15272	Vương Trần Khánh Uyên	Business Administration	BA	
388	BABAIU19367	Cao Hồng Uyên	Business Administration	BA	
389	BABAIU19370	Nguyễn Hồng Phương Uyên	Business Administration	BA	
390	BABAIU19371	Nguyễn Thị Thu Uyên	Business Administration	BA	
391	BABAIU18375	Đoàn Thanh Thủy Vân	Business Administration	BA	
392	BABAIU19114	Hoàng Thị Kiều Vân	Business Administration	BA	

STT	MSSV	Họ tên	Ngành	Khoa	Huy chương
393	BABAIU18245	Hoàng Vũ Phương Vi	Business Administration	BA	
394	BABAIU19382	Trần Ngọc Đức Vinh	Business Administration	BA	
395	BABAIU18374	Bùi Khánh Vũ	Business Administration	BA	
396	BABAIU19385	Võ Hùng Vương	Business Administration	BA	
397	BABAIU17029	Vương Thế Hạnh Vy	Business Administration	BA	
398	BABAIU17074	Đặng Ngọc Thảo Vy	Business Administration	BA	
399	BABAIU18270	Phạm Thị Khánh Vy	Business Administration	BA	
400	BABAIU18316	Nguyễn Phương Vy	Business Administration	BA	
401	BABAIU18387	Nguyễn Phan Ai Vy	Business Administration	BA	
402	BABAIU19116	Phùng Ngọc Lan Vy	Business Administration	BA	
403	BABAIU19387	Bùi Khánh Vy	Business Administration	BA	
404	BABAIU19389	Lâm Nhật Vy	Business Administration	BA	
405	BABAIU19391	Nguyễn Ngọc Tường Vy	Business Administration	BA	
406	BABAIU19118	Trần Thị Như Ý	Business Administration	BA	
407	BABAIU19119	Nguyễn Thị Như Ý	Business Administration	BA	
408	BABAIU18353	Võ Thị Phi Yến	Business Administration	BA	
409	BABAW18165	Trần Ngọc Giao	Business and Events Management	WE	
410	BABAW18740	Phó Nguyễn Minh Hạnh	Business and Events Management	WE	
411	BABAW18564	Huỳnh Kim Kim	Business and Events Management	WE	
412	BABAW19320	Nguyễn Minh Luận	Business and Events Management	WE	
413	BABAW18223	Nguyễn Phương Ngân	Business and Events Management	WE	
414	BABAW18432	Phan Gia Thư	Business and Events Management	WE	
415	BABAW18293	Nguyễn Thị Thủy	Business and Events Management	WE	
416	BABAW16322	Nguyễn Thái Uyên	Business and Events Management	WE	
417	BABAW18714	Đoàn Võ Hạnh Dung	Business and Human Resource	WE	
418	BABAW18633	Trần Ngọc Phương Dung	Business and Human Resource	WE	
419	BABAW18719	Đặng Thị Lan Hương	Business and Human Resource	WE	
420	BABAW18402	Nguyễn Minh Khuê	Business and Human Resource	WE	
421	BABAW17113	Nguyễn Duy Bá Linh	Business and Human Resource	WE	
422	BABAW18231	Nguyễn Minh Nguyệt	Business and Human Resource	WE	
423	BABAW18253	Trần Nguyễn Nguyên Phúc	Business and Human Resource	WE	
424	BABAW18544	Nguyễn Thụy Hồng Ân	Business and Human Resource	WE	
425	BABAW16307	Tạ Thị Kim Anh	Business and Human Resource	WE	
426	BABAW18381	Vũ Quang Anh	Business and Human Resource	WE	
427	BABAW18148	Đỗ Huỳnh Kim Ánh	Business and Human Resource	WE	
428	BABAW18604	Nguyễn Vương Gia Bảo	Business and Human Resource	WE	
429	BABAW18513	Đỗ Quốc Bảo	Business and Human Resource	WE	
430	BABAW16172	Đỗ Trần Bảo Chi	Business and Human Resource	WE	
431	BABAW18163	Vũ Trần Mỹ Duyên	Business and Human Resource	WE	
432	BABAW18722	Nguyễn Thị Hương Giang	Business and Human Resource	WE	
433	BABAW18682	Phạm Quỳnh Hương	Business and Human Resource	WE	
434	BABAW19053	Lê Nhật Huyền	Business and Human Resource	WE	
435	BABAW18573	Nguyễn Vũ Xuân Hy	Business and Human Resource	WE	
436	BABAW19146	Lê Thị Nhật Khánh	Business and Human Resource	WE	
437	BABAW19069	Nguyễn Thanh Trúc Linh	Business and Human Resource	WE	
438	BABAW18526	Mai Thanh Lợi	Business and Human Resource	WE	
439	BABAW18104	Lê Anh Luân	Business and Human Resource	WE	
440	BABAW18440	Võ Ngọc Bình Minh	Business and Human Resource	WE	
441	BABAW18488	Trương Mai Phương	Business and Human Resource	WE	
442	BABAW18712	Mạc Nguyễn Hà Phương	Business and Human Resource	WE	
443	BABAW18561	Nguyễn Hoàng Tú Quỳnh	Business and Human Resource	WE	
444	BABAW18533	Lê Minh Thư	Business and Human Resource	WE	
445	BABAW18077	Lâm Anh Trí	Business and Human Resource	WE	
446	BABAW18681	Nguyễn Ngọc Thoại Vi	Business and Human Resource	WE	
447	BABAW19112	Bùi Đặng Hồng Vy	Business and Human Resource	WE	
448	BABAW18140	Võ Thành An	Business and Management	WE	

STT	MSSV	Họ tên	Ngành	Khoa	Huy chương
449	BABAW19042	Trịnh Thân Minh Hạ	Business and Management	WE	
450	BABAW19058	Chiêm Giai Khánh	Business and Management	WE	
451	BABAW16374	Nguyễn Nam Long	Business and Management	WE	
452	BABAW17478	Nguyễn Thành Long	Business and Management	WE	
453	BABAW17482	Nguyễn Hà My	Business and Management	WE	
454	BABAW18713	Đặng Khánh Ngọc	Business and Management	WE	
455	BABAW18228	Nguyễn Kim Yến Ngọc	Business and Management	WE	
456	BABAW18600	Nguyễn Trần Hoàng Nhi	Business and Management	WE	
457	BABAW18697	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Business and Management	WE	
458	BABAW17293	Huỳnh Vĩnh Phát	Business and Management	WE	
459	BABAW18641	Lê Ngọc Loan Thanh	Business and Management	WE	
460	BABAW16137	Huỳnh Hồ Mỹ Vân	Business and Management	WE	
461	BABAW17488	Bùi Công Tuấn Anh	Business and Management	WE	
462	BABAW18332	Trương Văn Anh	Business and Management	WE	
463	BABAW18666	Nguyễn Tuấn Anh	Business and Management	WE	
464	BABAW19021	Nguyễn Lê Quỳnh Anh	Business and Management	WE	
465	BABAW19030	Nguyễn Ngọc Anh	Business and Management	WE	
466	BABAW19138	Nguyễn Diệp Minh Anh	Business and Management	WE	
467	BABAW19024	Đoàn Nguyễn Minh Anh	Business and Management	WE	
468	BABAW18437	Ngô Quốc Bảo	Business and Management	WE	
469	BABAW18680	Đào Hồng Bảo	Business and Management	WE	
470	BABAW19192	Trần Quỳnh Chi	Business and Management	WE	
471	BABAW19295	Nguyễn Thị Kim Chi	Business and Management	WE	
472	BABAW18694	Phạm Minh Đan	Business and Management	WE	
473	BABAW19314	Phan Trần Mỹ Duyên	Business and Management	WE	
474	BABAW18501	Đào Doãn Quỳnh Giang	Business and Management	WE	
475	BABAW19195	Phạm Nguyễn Văn Giang	Business and Management	WE	
476	BABAW19274	Nguyễn Thanh Giang	Business and Management	WE	
477	BABAW18575	Nguyễn Huỳnh Thu Hà	Business and Management	WE	
478	BABAW17116	Nguyễn Ngọc Hồng Hân	Business and Management	WE	
479	BABAW19004	Tô Nguyễn Gia Hân	Business and Management	WE	
480	BABAW19175	Lâm Diệp Mỹ Hân	Business and Management	WE	
481	BABAW19330	Nguyễn Ngọc Hân	Business and Management	WE	
482	BABAW19219	Trần Thị Xuân Hằng	Business and Management	WE	
483	BABAW17346	Trịnh Ngọc Như Hào	Business and Management	WE	
484	BABAW16283	Đặng Ngọc Hào	Business and Management	WE	
485	BABAW18676	Nguyễn Như Hiền	Business and Management	WE	
486	BABAW19141	Lê Thị Thúy Hiền	Business and Management	WE	
487	BABAW19049	Trần Nguyễn Thúy Hòa	Business and Management	WE	
488	BABAW19143	Trần Thị Mỹ Hồng	Business and Management	WE	
489	BABAW18710	Lê Phan Quỳnh Hương	Business and Management	WE	
490	BABAW19051	Cao Liên Hương	Business and Management	WE	
491	BABAW17247	Huỳnh Đức Huy	Business and Management	WE	
492	BABAW19123	Trịnh Quốc Huy	Business and Management	WE	
493	BABAW18508	Võ An Khang	Business and Management	WE	
494	BABAW15222	Lê Ngân Khánh	Business and Management	WE	
495	BABAW19061	Phan Quốc Khánh	Business and Management	WE	
496	BABAW17449	Trần Đăng Khiêm	Business and Management	WE	
497	BABAW16368	Trần Thị Yến Khoa	Business and Management	WE	
498	BABAW19062	Nguyễn Văn Đăng Khoa	Business and Management	WE	
499	BABAW19124	Nguyễn Duy Phúc Lâm	Business and Management	WE	
500	BABAW17353	Nguyễn Dương Cẩm Linh	Business and Management	WE	
501	BABAW18031	Lê Ngọc Khánh Linh	Business and Management	WE	
502	BABAW19286	Đỗ Trần Khánh Linh	Business and Management	WE	
503	BABAW18458	Lê Danh Hoàng Long	Business and Management	WE	
504	BABAW18720	Trần Hoàng Long	Business and Management	WE	

STT	MSSV	Họ tên	Ngành	Khoa	Huy chương
505	BABAW1907	Phan Hoàng Long	Business and Management	WE	
506	BABAW1803	Vưu Ngọc Trúc Ly	Business and Management	WE	
507	BABAW1861	Nguyễn Thị Hoàng Minh	Business and Management	WE	
508	BABAW1911	Trần Hoàng Minh	Business and Management	WE	
509	BABAW1728	Nguyễn Đỗ Kim Ngân	Business and Management	WE	
510	BABAW1907	Võ Kim Ngân	Business and Management	WE	
511	BABAW1715	Trần Hoàng Bảo Nghi	Business and Management	WE	
512	BABAW1748	Điền Mẫn Nghi	Business and Management	WE	
513	BABAW1871	Nguyễn Phương Nghi	Business and Management	WE	
514	BABAW1846	Huỳnh Thị Mỹ Ngọc	Business and Management	WE	
515	BABAW1836	Đặng Khôi Nguyên	Business and Management	WE	
516	BABAW1844	Nguyễn Bảo Khánh Nguyên	Business and Management	WE	
517	BABAW1915	Đặng Hoàng Thảo Nguyên	Business and Management	WE	
518	BABAW1920	Đỗ Quang Nguyên	Business and Management	WE	
519	BABAW1749	Nguyễn Trọng Nhân	Business and Management	WE	
520	BABAW1865	Đỗ Thị Í Nhi	Business and Management	WE	
521	BABAW1927	Hồ Thị Ngọc Nhi	Business and Management	WE	
522	BABAW1927	Phạm Nguyễn Bảo Nhi	Business and Management	WE	
523	BABAW1721	Võ Lê Quỳnh Như	Business and Management	WE	
524	BABAW1725	Nguyễn Huỳnh Như	Business and Management	WE	
525	BABAW1851	Phạm Kim Như	Business and Management	WE	
526	BABAW1908	Nguyễn Đặng Tú Oanh	Business and Management	WE	
527	BABAW1873	Phan Ngọc Phát	Business and Management	WE	
528	BABAW1908	Huỳnh Tấn Phát	Business and Management	WE	
529	BABAW1870	Đặng Thanh Phong	Business and Management	WE	
530	BABAW1865	Nguyễn Việt Gia Phú	Business and Management	WE	
531	BABAW1934	Nguyễn Lê Thu Phương	Business and Management	WE	
532	BABAW1725	Võ Ngọc Như Quỳnh	Business and Management	WE	
533	BABAW1920	Nguyễn Thị Xuân Quỳnh	Business and Management	WE	
534	BABAW1908	Vương Ngọc Sang	Business and Management	WE	
535	BABAW1918	Đặng Quốc Tây	Business and Management	WE	
536	BABAW1921	Nguyễn Thị Phương Thanh	Business and Management	WE	
537	BABAW1828	Trương Ngọc Thảo	Business and Management	WE	
538	BABAW1850	Bùi Ngọc Phương Thảo	Business and Management	WE	
539	BABAW1918	Đặng Thị Phương Thảo	Business and Management	WE	
540	BABAW1929	Nguyễn Thanh Thảo	Business and Management	WE	
541	BABAW1845	Ngô Minh Thiện	Business and Management	WE	
542	BABAW1901	Võ Ngọc Thiện	Business and Management	WE	
543	BABAW1746	Lê Hà Anh Thư	Business and Management	WE	
544	BABAW1828	Hoàng Thị Anh Thư	Business and Management	WE	
545	BABAW1865	Trần Võ Anh Thư	Business and Management	WE	
546	BABAW1732	Lầy Thành Thuận	Business and Management	WE	
547	BABAW1901	Đặng Ninh Thuận	Business and Management	WE	
548	BABAW1923	Nguyễn Thị Thu Thủy	Business and Management	WE	
549	BABAW1870	Nguyễn Thị Hồng Thy	Business and Management	WE	
550	BABAW1921	Trần Thế Toàn	Business and Management	WE	
551	BABAW1921	Lê Thị Bảo Trân	Business and Management	WE	
552	BABAW1864	Đặng Dương Mai Trang	Business and Management	WE	
553	BABAW1910	Dương Ngọc Phương Trang	Business and Management	WE	
554	BABAW1745	Nguyễn Minh Trí	Business and Management	WE	
555	BABAW1869	Trần Phạm Minh Triết	Business and Management	WE	
556	BABAW1926	Đỗ Trần Bình Trọng	Business and Management	WE	
557	BABAW1712	Đoàn Phúc Vân Tường	Business and Management	WE	
558	BABAW1808	Nguyễn Trâm Phương Uyên	Business and Management	WE	
559	BABAW1910	Đoàn Lê Thu Uyên	Business and Management	WE	
560	BABAW1925	Nguyễn Võ Thục Uyên	Business and Management	WE	

STT	MSSV	Họ tên	Ngành	Khoa	Huy chương
561	BABAW15191	Trần Nhật Lê Vi	Business and Management	WE	
562	BABAW18319	Trương Phạm Thụy Vy	Business and Management	WE	
563	BABAW19113	Ngô Trần Thùy Vy	Business and Management	WE	
564	BABAW18570	Nguyễn Ngô Triều Vy	Business and Management	WE	
565	BABAW17049	Trương Như Ý	Business and Management	WE	
566	BABAW19122	Nguyễn Thị Hải Yến	Business and Management	WE	
567	BABAW19127	Nguyễn Ngọc Yến	Business and Management	WE	
568	BABAW18105	Nguyễn Thị Kim Mai	Business Management with Ma	WE	
569	BABAW14246	Phạm Đăng Minh	Business Management with Ma	WE	
570	BABAW19073	Huỳnh Kim Ngân	Business Management with Ma	WE	
571	BABAW17159	Lý Lâm Thuỳ Ngọc	Business Management with Ma	WE	
572	BABAW18246	Lê Tuyết Như	Business Management with Ma	WE	
573	BABAW17403	Đặng Thùy Trâm	Business Management with Ma	WE	
574	BABAW19111	Phạm Quang Vinh	Business Management with Ma	WE	
575	BABAW18741	Nguyễn Khắc Vũ	Business Management with Ma	WE	
576	BABAW17464	Lê Thị Bảo Yến	Business Management with Ma	WE	
577	BABAW18135	Nguyễn Hoàng Mai Vy	Business Management with Ma	WE	
578	BABAW19019	Nguyễn Thùy An	Business Management with Ma	WE	
579	BABAW19272	Nguyễn Thúy An	Business Management with Ma	WE	
580	BABAW18535	Bùi Hồng Anh	Business Management with Ma	WE	
581	BABAW18615	Hà Thúc Thanh Anh	Business Management with Ma	WE	
582	BABAW18622	Trần Thị Vân Anh	Business Management with Ma	WE	
583	BABAW18709	Trần Minh Anh	Business Management with Ma	WE	
584	BABAW19026	Lê Nguyễn Quỳnh Anh	Business Management with Ma	WE	
585	BABAW19027	Lê Tô Trâm Anh	Business Management with Ma	WE	
586	BABAW19029	Nguyễn Mai Anh	Business Management with Ma	WE	
587	BABAW18538	Nguyễn Thanh Bạch	Business Management with Ma	WE	
588	BABAW17009	Hoàng Gia Bảo	Business Management with Ma	WE	
589	BABAW19264	Nguyễn Thanh Bình	Business Management with Ma	WE	
590	BABAW17492	Trần Hồng Cẩm	Business Management with Ma	WE	
591	BABAW19033	Nguyễn Ngọc Trúc Chi	Business Management with Ma	WE	
592	BABAW18009	Nguyễn Christina	Business Management with Ma	WE	
593	BABAW19035	Nguyễn Quốc Đại	Business Management with Ma	WE	
594	BABAW18529	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	Business Management with Ma	WE	
595	BABAW19348	Lê Nguyễn Mai Đình	Business Management with Ma	WE	
596	BABAW17357	Tạ Đông Đông	Business Management with Ma	WE	
597	BABAW19037	Trần Nguyễn Thùy Dung	Business Management with Ma	WE	
598	BABAW18587	Nguyễn Tiến Dũng	Business Management with Ma	WE	
599	BABAW17493	Từ Mỹ Duyên	Business Management with Ma	WE	
600	BABAW18498	Trần Lê Thùy Duyên	Business Management with Ma	WE	
601	BABAW18554	Lê Nguyễn Hương Giang	Business Management with Ma	WE	
602	BABAW19003	Nguyễn Trương Phi Giao	Business Management with Ma	WE	
603	BABAW18677	Đặng Hải Hà	Business Management with Ma	WE	
604	BABAW16347	Lương Huỳnh Ngọc Hân	Business Management with Ma	WE	
605	BABAW18693	Huỳnh Gia Hân	Business Management with Ma	WE	
606	BABAW19045	Nguyễn Gia Hân	Business Management with Ma	WE	
607	BABAW19052	Lê Trọng Huy	Business Management with Ma	WE	
608	BABAW18724	Vũ Bùi Ngọc Huyền	Business Management with Ma	WE	
609	BABAW16336	Phạm Lê Nhật Huỳnh	Business Management with Ma	WE	
610	BABAW18644	Lê Quốc Khải	Business Management with Ma	WE	
611	BABAW18532	Đỗ Duy Khang	Business Management with Ma	WE	
612	BABAW18188	Trần Ngọc Bảo Khanh	Business Management with Ma	WE	
613	BABAW17140	Nguyễn Thoại Phương Kha	Business Management with Ma	WE	
614	BABAW17103	Trần Bảo Khánh	Business Management with Ma	WE	
615	BABAW19060	Nguyễn Văn Khánh	Business Management with Ma	WE	
616	BABAW18503	Trang Tô Thiên Kim	Business Management with Ma	WE	

STT	MSSV	Họ tên	Ngành	Khoa	Huy chương
617	BABAW18461	Đông Thanh Lâm	Business Management with Ma	WE	
618	BABAW18563	Emma Maria Fernandez Le	Business Management with Ma	WE	
619	BABAW18101	Nguyễn Thị Mỹ Linh	Business Management with Ma	WE	
620	BABAW18687	Hà Hoàng Yến Linh	Business Management with Ma	WE	
621	BABAW18702	Trương Trần Diệu Linh	Business Management with Ma	WE	
622	BABAW19239	Trần Võ Phương Linh	Business Management with Ma	WE	
623	BABAW18616	Cao Vũ Hoàng Long	Business Management with Ma	WE	
624	BABAW19256	Phan Đăng Minh	Business Management with Ma	WE	
625	BABAW18718	Lê Nguyễn Hòa My	Business Management with Ma	WE	
626	BABAW18736	Lê Thị Huyền My	Business Management with Ma	WE	
627	BABAW18715	Võ Thị Thùy My	Business Management with Ma	WE	
628	BABAW17176	Nguyễn Phương Nam	Business Management with Ma	WE	
629	BABAW18349	Nguyễn Thị Thanh Ngân	Business Management with Ma	WE	
630	BABAW17494	Trần Huỳnh Trúc Ngân	Business Management with Ma	WE	
631	BABAW18696	Huỳnh Thị Kim Ngân	Business Management with Ma	WE	
632	BABAW19075	Võ Thị Kim Ngân	Business Management with Ma	WE	
633	BABAW18399	Nguyễn Lê Bảo Ngọc	Business Management with Ma	WE	
634	BABAW18497	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	Business Management with Ma	WE	
635	BABAW19253	Nguyễn Lê Phương Nguyên	Business Management with Ma	WE	
636	BABAW18492	Lê Phan Mỹ Nhân	Business Management with Ma	WE	
637	BABAW18111	Trần Phương Nhân	Business Management with Ma	WE	
638	BABAW18406	Lê Trọng Nhân	Business Management with Ma	WE	
639	BABAW19282	Trịnh Ngọc Nhân	Business Management with Ma	WE	
640	BABAW17153	Nguyễn Vương Tuyết Nhi	Business Management with Ma	WE	
641	BABAW18239	Lê Thảo Nhi	Business Management with Ma	WE	
642	BABAW18530	Hoàng Dương Mỹ Nhi	Business Management with Ma	WE	
643	BABAW18582	Ngô Huyền Trúc Nhi	Business Management with Ma	WE	
644	BABAW19204	Trần Võ Hương Nhu	Business Management with Ma	WE	
645	BABAW19080	Nguyễn Hồng Bích Như	Business Management with Ma	WE	
646	BABAW18114	Vũ Cẩm Nhung	Business Management with Ma	WE	
647	BABAW18330	Nguyễn Đông Pha	Business Management with Ma	WE	
648	BABAW18117	Vũ Ngọc Phương	Business Management with Ma	WE	
649	BABAW18601	Nguyễn Thị Thu Phương	Business Management with Ma	WE	
650	BABAW19153	Nguyễn Hoài Bảo Phương	Business Management with Ma	WE	
651	BABAW19181	Nguyễn Thanh Phương	Business Management with Ma	WE	
652	BABAW18662	Trần Thị Hồng Quân	Business Management with Ma	WE	
653	BABAW18270	Mã Thị Diệu Quỳnh	Business Management with Ma	WE	
654	BABAW18120	Phạm Thu Quỳnh	Business Management with Ma	WE	
655	BABAW19183	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	Business Management with Ma	WE	
656	BABAW18688	Nguyễn Hoàng Sơn	Business Management with Ma	WE	
657	BABAW19009	Trịnh Thanh Sơn	Business Management with Ma	WE	
658	BABAW18603	Lê Xuân Tài	Business Management with Ma	WE	
659	BABAW17446	Nguyễn Bảo Tân	Business Management with Ma	WE	
660	BABAW16350	Trương Thế Tân	Business Management with Ma	WE	
661	BABAW18723	Trương Thị Lan Thanh	Business Management with Ma	WE	
662	BABAW19090	Huỳnh Nguyễn Phương Thà	Business Management with Ma	WE	
663	BABAW18502	Phùng Nguyễn Phương Thà	Business Management with Ma	WE	
664	BABAW18661	Văn Minh Thiện	Business Management with Ma	WE	
665	BABAW17233	Nguyễn Hưng Thịnh	Business Management with Ma	WE	
666	BABAW18289	Hoàng Vũ Anh Thư	Business Management with Ma	WE	
667	BABAW18621	Nguyễn Nữ Hoài Thư	Business Management with Ma	WE	
668	BABAW18481	Lê Thị Bích Thủy	Business Management with Ma	WE	
669	BABAW18298	Đông Hoàng Thủy Tiên	Business Management with Ma	WE	
670	BABAW18632	Bùi Thị Thủy Tiên	Business Management with Ma	WE	
671	BABAW18297	Nguyễn Thị Kiều Tiên	Business Management with Ma	WE	
672	BABAW19097	Đoàn Quốc Tiến	Business Management with Ma	WE	

STT	MSSV	Họ tên	Ngành	Khoa	Huy chương
673	BABAWE18463	Tăng Như Trâm	Business Management with Ma	WE	
674	BABAWE17331	Thân Lê Thanh Trân	Business Management with Ma	WE	
675	BABAWE18674	Lương Thu Trang	Business Management with Ma	WE	
676	BABAWE18306	Hoàng Minh Trí	Business Management with Ma	WE	
677	BABAWE19102	Phan Ngọc Phương Trinh	Business Management with Ma	WE	
678	BABAWE19103	Nguyễn Xuân Trường	Business Management with Ma	WE	
679	BABAWE19104	Phạm Thị Bích Truyền	Business Management with Ma	WE	
680	BABAWE19106	Nguyễn Đăng Khai Tuệ	Business Management with Ma	WE	
681	BABAWE17290	Nguyễn Kiệt Tường	Business Management with Ma	WE	
682	BABAWE19107	Mai Cát Tường	Business Management with Ma	WE	
683	BABAWE18679	Trần Thị Ánh Tuyết	Business Management with Ma	WE	
684	BABAWE18525	Nguyễn Hồng Tú Uyên	Business Management with Ma	WE	
685	BABAWE17359	Mai Phương Uyên	Business Management with Ma	WE	
686	BABAWE18534	Đoàn Thị Tổ Uyên	Business Management with Ma	WE	
687	BABAWE19108	Lê Ngọc Thảo Uyên	Business Management with Ma	WE	
688	BABAWE19110	Lê Đào Thái Uyên	Business Management with Ma	WE	
689	BABAWE19283	Trần Thị Thu Uyên	Business Management with Ma	WE	
690	BABAWE18625	Nguyễn Trà Mai Ý	Business Management with Ma	WE	
691	BABAAD18002	Đỗ Như Thảo Anh	Business Administration	AD	
692	BABAAD18005	Dương Long Đức	Business Administration	AD	
693	BABAAD18013	Huỳnh Ngọc Anh Như	Business Administration	AD	
694	BABAAD18021	Huỳnh Ngọc Anh Thư	Business Administration	AD	
695	BABAAD18023	Lê Phan Thiên Trang	Business Administration	AD	
696	BABAAD18006	Nguyễn Ngọc Huyền	Business Administration	AD	
697	BABAAD18010	Nguyễn Khôi Nguyên	Business Administration	AD	
698	BABAAD18020	Nguyễn Phúc Kim Thư	Business Administration	AD	
699	BABAAD18024	Nguyễn Ngọc Hoàng Triều	Business Administration	AD	
700	BABAAD18029	Nguyễn Ngọc Uyên Vy	Business Administration	AD	
701	BABAAD18014	Phạm Đoàn Ngọc Phúc	Business Administration	AD	
702	BABAAD18027	Phạm Nhật Vinh	Business Administration	AD	
703	BABAAD18011	Trần Hữu Nhân	Business Administration	AD	
704	BABAAD18017	Trần Công Thành	Business Administration	AD	
705	BABAAD18026	Trần Xuân Nhân Văn	Business Administration	AD	